

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào Điều 32; 33; 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Lê Thị H và chị Lê Thị Thu N, bà Võ Thị P.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp di sản thừa kế đề ngày 17 tháng 3 năm 2025 của người khởi kiện: bà Lê Thị H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 5 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: **Lê Thị H**, sinh ngày: 20/9/1952

Địa chỉ: số 109 L, phường T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Người bị kiện: **Lê Thị Thu N**, sinh ngày: 26/10/1981

Địa chỉ: số 50/2 Ấp T, xã B, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Võ Thị P, sinh ngày: 06/3/1963

Địa chỉ: số 50/2 Ấp T, xã B, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 5 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Việc thỏa thuận phân chia, tách thửa di sản là quyền sử dụng đất giữa các đương sự trong vụ án không làm thay đổi mục đích quyền sử dụng đất. Diện tích tối thiểu được đảm bảo. Phù hợp với quy định về tách thửa quy định tại Quyết định 45/2024/QĐ-UBND ngày 24/10/2024 của UBND tỉnh Bến Tre về việc quy định điều kiện tách thửa đất, hợp thửa đất, diện tích tối thiểu được tách thửa đất đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Bến Tre. Nhằm giải quyết toàn diện vụ án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 20 tháng 5 năm 2025, cụ thể như sau:

* Xác định quyền sử dụng đất thuộc các thửa 98-1, 26-2, 26-1, 42-1 tờ bản đồ số 31 xã Bình Thắng, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre là di sản thừa kế của ông Lê Văn Thịnh để lại. Hiện các thửa 98-1, 26-2, 26-1, 42-1 (số liệu 299 thuộc các thửa 59, 60 tờ bản đồ số 03) xã Bình Thắng do hộ ông Lê Văn T đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang số **K** 987597 cấp ngày 14/8/1997.

* Những người thừa kế tài sản của ông Lê Văn T gồm bà Lê Thị H, chị Lê Thị Thu N và bà Võ Thị P tự thỏa thuận và thống nhất phân chia di sản như sau:

- Chị Lê Thị Thu N được phân chia và nhận di sản thừa kế là quyền sử dụng đất gồm các thửa đất số 98-1 diện tích 6619.1m², thửa đất số 26-2 diện tích 6912.7m² cùng tờ bản đồ số 31 xã Bình Thắng, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre, loại đất lúa, thuộc các điểm CFIJC theo họa đồ hiện trạng sử dụng đất ngày 14/5/2025.

- Bà Lê Thị H được phân chia và nhận di sản thừa kế gồm: 01 căn nhà có kết cấu xây tường dày 100mm, móng cột bê tông cốt thép, nền lát gạch, mái tole thiết.

Bà Lê Thị H được phân chia và nhận di sản thừa kế là quyền sử dụng đất thuộc các thửa đất số 26-1 diện tích 13285.4m², thửa đất số 42-1 diện tích 15811.3m² trong đó có 300m² đất thổ cư, vị trí tại căn nhà bà H được nhận cùng tờ bản đồ số 31 xã Bình Thắng, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre thuộc các điểm ACJNOPA theo họa đồ hiện trạng sử dụng đất ngày 14/5/2025.

(Có họa đồ hiện trạng sử dụng đất ngày 14/5/2025 kèm theo)

Ghi nhận thực tế bà Lê Thị H, chị Lê Thị Thu N đã bàn giao quyền sử dụng đất, nhà cho nhau đối với phần diện tích quyền sử dụng đất và nhà mà bà Lê Thị H, chị Lê Thị Thu N được phân chia theo quyết định này.

Các đương sự bà Lê Thị H, chị Lê Thị Thu N được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với phần đất được nhận nêu trên.

Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho hộ ông Lê Văn Thịnh số **K** 987597 cấp ngày 14/8/1997 theo sự thỏa thuận phân chia theo quyết định này cho bà Lê Thị H, chị Lê Thị Thu N.

Về chi phí tố tụng: Không có.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Bình Đại;
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại;
- TAND tỉnh Bến Tre (P.KTNV&THA);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Bùi Thái Dương